



TÀI LIỆU MÔ TẢ THIẾT KẾ PHẦN MỀM (SOFTWARE DESIGN DESCRIPTION)

HỆ THỐNG THUÊ XE ECOBIKE

Giảng viên hướng dẫn: PGS. TS Nguyễn Thị Thu Trang

Nhóm 1: Hồ Anh - 20190037

Nguyễn Trọng Bằng - 20190038

Hoàng Bá Công - 20190039

Mục lục

1	Giớ	i thiệu chung	3
	1.1	Mục đích	3
	1.2	Phạm vi	3
	1.3	Từ điển thuật ngữ	3
	1.4	Tham khảo	3
2	Req	quirement Analysis	4
	2.1	Usecase Diagram	4
	2.2	Usecase Specification	4
		2.2.1 Usecase UC001 "View docking stations information"	4
		2.2.2 Usecase UC002 "View bike information"	6
		2.2.3 Usecase UC003 "Rent bike"	8
			10
			12
		2.2.6 Usecase UC006 "Deposit"	13
3	Use	case Analysis	16
	3.1	Interaction Diagram	16
		<u> </u>	16
			22
	3.2		26
4	Use	case Design	31
	4.1	8	31
		v v	31
		v S	33
	4.2		35
			35
			36
			36

4.3	Graphical User Interface (GUI)	37
4.4	Data Modeling	42
	4.4.1 E-R Diagram	42
	4.4.2 Database Diagram	43
Ngı	ıyễn tắc thiết kế	44
5.1	Mục tiêu	44
5.2	Chiến lược kiến trúc	44
5.3	Coupling và Cohesion	45
	5.3.1 Phân tích tính Cohesion cho từng lớp	45
	5.3.2 Phân tích tính coupling giữa các lớp Controller	45
5.4		
5.5	Design Pattern	45
	1.4 Ngu 5.1 5.2 5.3	4.4.2 Database Diagram Nguyễn tắc thiết kế 5.1 Mục tiêu 5.2 Chiến lược kiến trúc 5.3 Coupling và Cohesion 5.3.1 Phân tích tính Cohesion cho từng lớp

Giới thiệu chung

1.1 Mục đích

Tài liệu này đưa ra mô tả chi tiết về thiết kế kiến trúc, thiết kế giao diện, thiết kế cơ sở dữ liệu cũng như thiết kế chi tiết lớp cho từng chức năng và các thành phần trong hệ thống. Tài liệu giúp cho người lập trình viên, testers, maintainers, ... có cái nhìn cụ thể chi tiết về phần mềm để dễ dàng trong quá trình xây dựng. Tài liệu dành cho các bên liên quan (stakeholder) và các nhà phát triển phần mềm.

1.2 Phạm vi

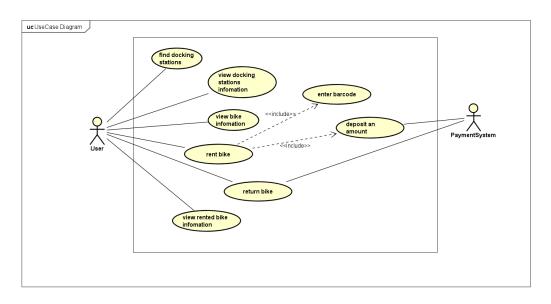
Hệ thống thuê xe điện tử được cài đặt trên hệ thống máy tính của các bãi xe trong thành phố, giúp khách hàng dễ dàng tìm kiếm bãi xe, tìm kiếm xe trong bãi và thanh toán chính xác. Hệ thống tương tác với API của các ngân hàng được liên kết với hệ thống.

1.3 Từ điển thuật ngữ

1.4 Tham khảo

Requirement Analysis

2.1 Usecase Diagram



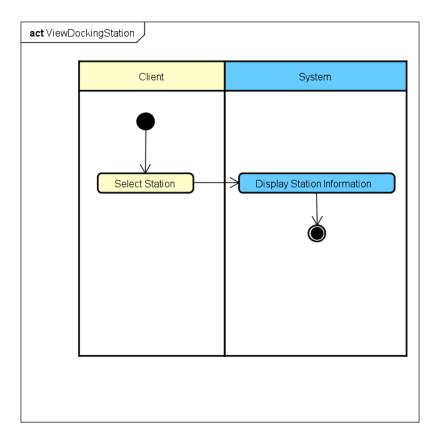
Hình 2.1: UseCase Diagram

2.2 Usecase Specification

2.2.1 Usecase UC001 "View docking stations information"

1. Usecase code UC001

- 2. Introduction
 - Use case describes the function which allows client to see details of the docking stations
- 3. Actor Client
- 4. Pre-condition
- 5. Basic flow of main scenario
 - (a) Client selects docking station
 - (b) System displays details of selected docking station
- 6. Extension of alternate flows
- 7. Activity diagram



Hình 2.2: View docking stations information

- 8. Input
- 9. Output

No.	Field	Description	Format	Example
1	Name	Name of		Giai Phong
1	Name	station		Station
		Location of		123 Giai Phong,
2	Address	station		Hai Ba Trung,
		Station		Hanoi
		Distance from	Non-negative	
3	Distance	client to station	real number	4.9 km
		(km)	(km)	
		Area of station	Non-negative	
4	Area	(km2)	real number	1 km2
		(KIII2)	(km2)	
	Number of	Total number of	Non-negative	
5	current vehicle	vehicles of all	integer	490
	Current venicle	types in station	integer	
	Vacant position			
6	of each vehicle			Bike: 1A, 2B
	type			
7	Time	Time to get to	Positive integer	15 minutes
	1 mie	station	(minute)	15 minutes

10. Post condition

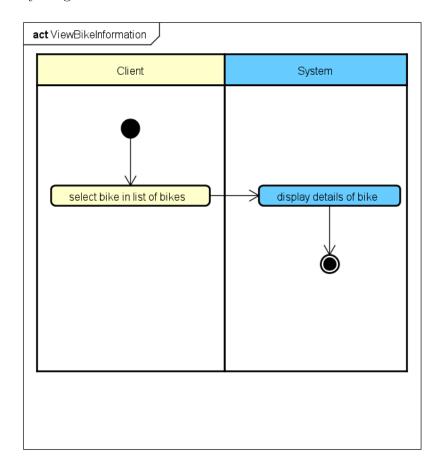
2.2.2 Usecase UC002 "View bike information"

- 1. Usecase code UC002
- 2. Introduction

Use case describes the function which allows client to see details of the bike.

- 3. Actor
- 4. Pre-condition
 Screen displaying list of bikes in station
- 5. Basic flow of main scenario

- (a) Client selects bike
- (b) System displays details of selected bike
- 6. Extension of alternate flows
- 7. Activity diagram



Hình 2.3: View bike information

- 8. Input
- 9. Output

No.	Field	Description	Format	Example
1	License plate			37A46543
2	Bike value		Non-negative integer (VND)	5,000,000VND
3	Remaining battery		Non-negative integer $(\%)$	60%

10. Post condition

2.2.3 Usecase UC003 "Rent bike"

1. Usecase code UC003

2. Introduction

Use case describes the interaction between the client and the system when the client wants to rent a bike.

3. Actor Client

4. Pre-condition

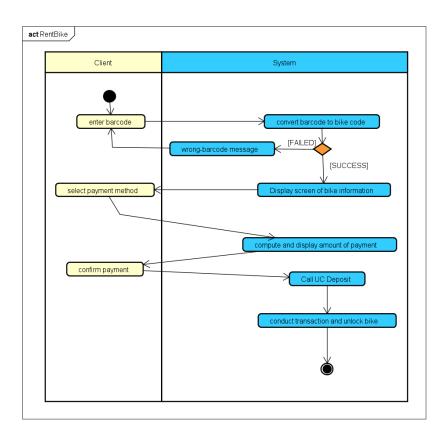
5. Basic flow of main scenario

- (a) Client enters barcode
- (b) System converts barcode to bike code
- (c) Display details of bike
- (d) Client selects payment method
- (e) System computes and displays amount to be paid
- (f) Client confirms amount
- (g) Call usecase 'Deposit'
- (h) Unlock bike

6. Extension of alternate flows

No.	Step	Condition	Action	Next step
1	Stop 2	Incorrect	Display message	Step 1
1	Step 2	barcode	"Barcode is not correct"	Step 1

7. Activity diagram



Hình 2.4: Rent bike

8. Input

No.	Field	Data type	Obligatory?	Valid condition	Example
1	Barcode	int	Yes	Exist in list of barcode	012346543

9. Output

No.	Field	Description	Format	Example
1	Client name			Nguyen Van A
2	ID Card			BI123
3	Expiration date			07/04/2024
4	Bike name			Mountain Bike MTB GIANT Talon 29 3
5	Deposit		Non-negative integer (VND)	400,000 VND
6	Station to get bike			Giai Phong Station
7	Time to get bike			9:00 a.m 15/12/2022

10. Post condition

2.2.4 Usecase UC004 "Return bike"

1. Usecase code UC004

2. Introduction

Use case describes the interaction between the client and the system when the client wants to return a bike.

3. Actor Client

4. Pre-condition

Client rented a bike.

5. Basic flow of main scenario

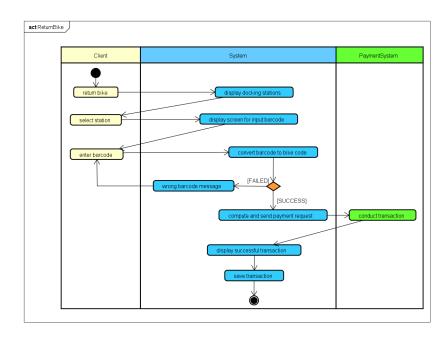
- (a) Client selects 'return bike'
- (b) System displays list of docking stations
- (c) Client selects docking station
- (d) System displays screen to enter barcode
- (e) Client enter barcode
- (f) System convert barcode to bike code

- (g) The system calculates the cost and sends the request to the payment system
- (h) The payment system executes the transaction
- (i) Show successful car return
- (j) System record transaction

6. Extension of alternate flows

No.	Step	Condition	Action	Next step
1	Step 6	Incorrect barcode	Displays the message "barcode is incorrect"	Step 5

7. Activity diagram



Hình 2.5: Return bike

8. Input

No.	Field	Description	Data type	Obligatory?	Valid condition	Example
1.	Barcode		int	YES	Length less than 255	123004567

9. Output

No.	Field	Description	Display format	Example
1	Client name			Nguyen Van A
2	ID Card			KH12001
3	Expiration date			22/2/2023
4	Bike name			Mountain Bike MTB GIANT Talon 29 3
5	Deposit		Non-negative integer (VND)	2,000,000 VND
6	Rental cost		Non-negative integer (VND)	400,000 VND
7	Station to			Giai Phong
1	get bike			Station
0	Station to			Phuong Mai
8	return bike			Station

10. Post condition

2.2.5 Usecase UC005 "View rented bike information"

1. Usecase code UC005

2. Introduction

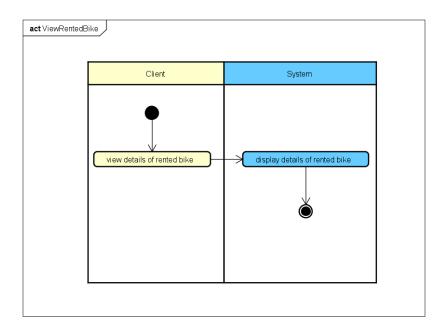
Use case describes the interaction between the client and the system when he wants to see the rented bike information.

3. Actor Client

4. Pre-condition

Client rented a bike.

- 5. Basic flow of main scenario
 - (a) Client select 'view details of rented bike'
 - (b) Display details of rented bike
- 6. Extension of alternate flows
- 7. Activity diagram



Hình 2.6: View rented bike information

8. Input

9. Output

No.	Field	Description	Format	Example
1	License plate			37A46543
2	Bike value		Non-negative integer (VND)	5,000,000VND
3	Remaining battery		Non-negative integer (%)	60%

10. Post condition

2.2.6 Usecase UC006 "Deposit"

- 1. Usecase code UC006
- 2. Introduction

The use case describes the interaction between the client and the payment system and the system when making a deposit.

3. Actor

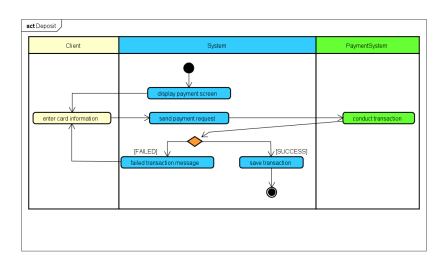
- (a) Client
- (b) Payment System
- 4. Pre-condition

Client confirms the deposit

- 5. Basic flow of main scenario
 - (a) System displays payment screen
 - (b) Client enter payment information
 - (c) System sends payment request to payment system
 - (d) The payment system executes the transaction
 - (e) System save the transaction
- 6. Extension of alternate flows

No.	Step	Condition	Action	Next step
1	Step 5	Incorrect card information	The system displays failed transaction "Incorrect card information"	Step 2
2	Step 5	Unavailable amount	The system displays failed transaction "Insufficient funds available in the account"	Step 2

7. Activity diagram



Hình 2.7: Deposit

8. Input

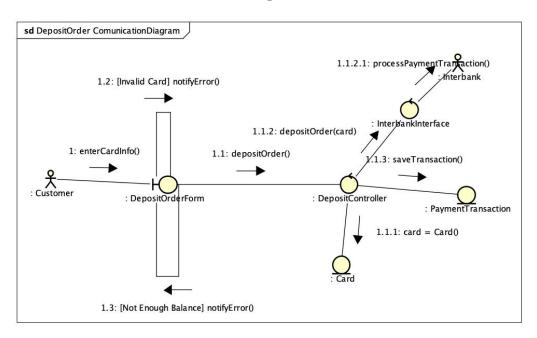
No.	Field	Data type	Obligatory?	Valid condition	Example
1.	Account name	String	YES	Length does not exceed 255	Nguyen Van A
2.	ID Card	String	YES	Card code exists	0123764521123
3.	Bank	String	YES	Bank linked to the system	BIDV
4.	Expiration date	Date	YES		20/10/2030
5.	Security code	String	YES		0x23cd223
6.	Transaction content	String	YES		

- 9. Output
- 10. Post condition

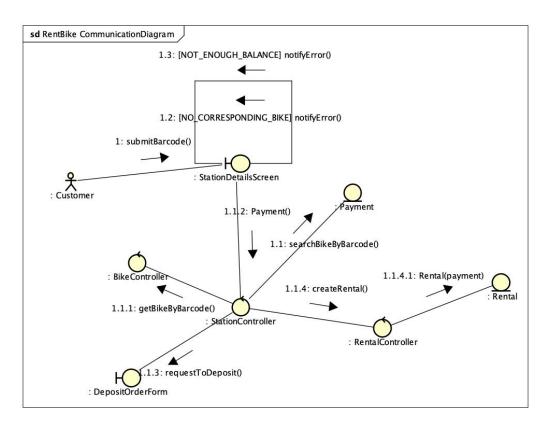
Usecase Analysis

3.1 Interaction Diagram

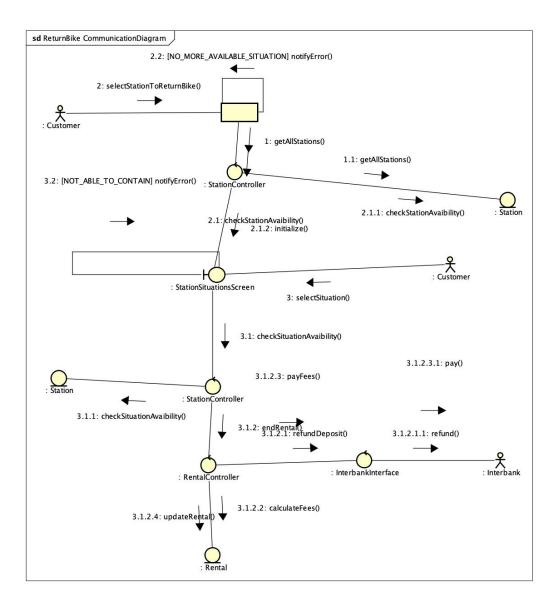
3.1.1 Communication Diagram



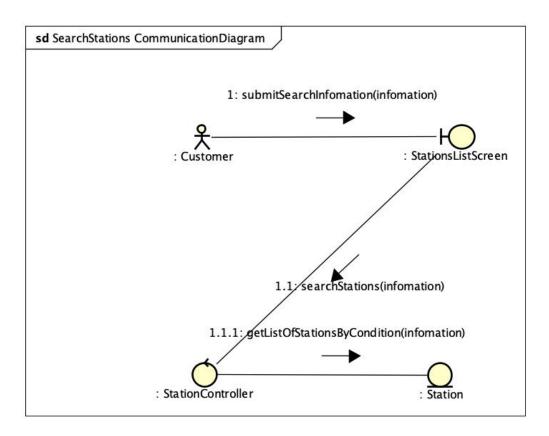
Hình 3.1: Deposit Order Comunication Diagram



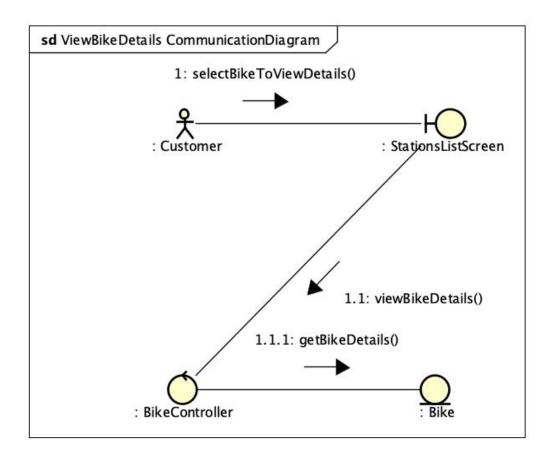
Hình 3.2: Rent Bike Communication Diagram



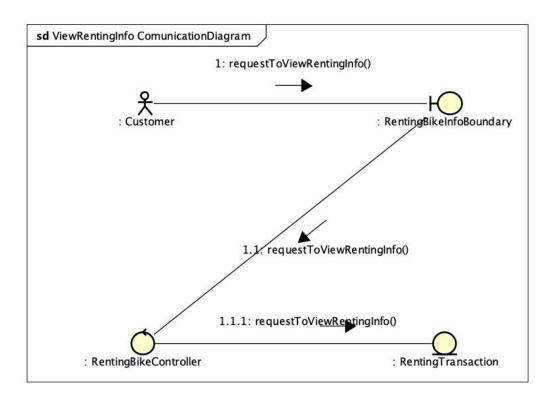
Hình 3.3: Return Bike Communication Diagram



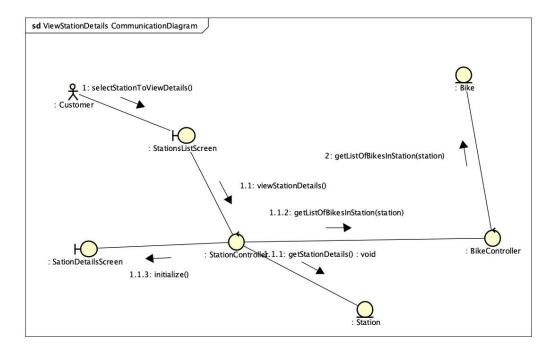
Hình 3.4: Search Stations Communication Diagram



Hình 3.5: View Bike Details Communication Diagram

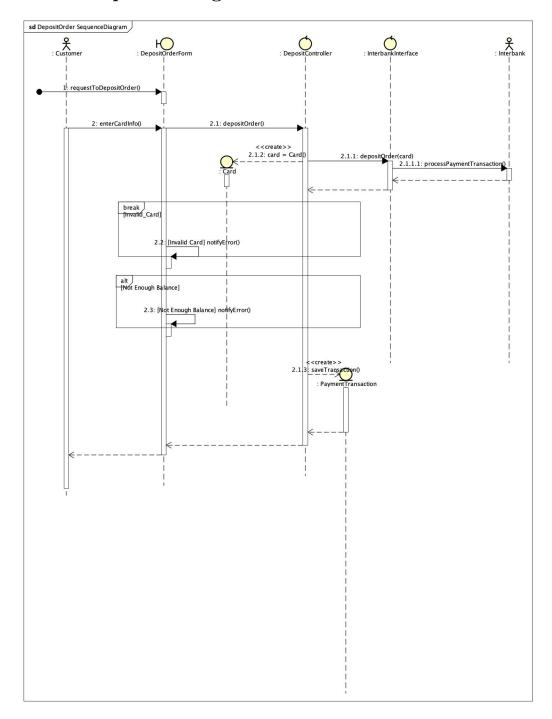


Hình 3.6: View Renting Info Comunication Diagram

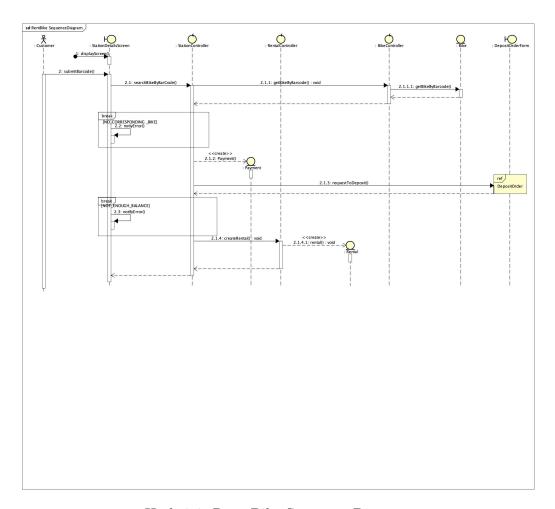


 Hinh 3.7: View Station Details Communication Diagram

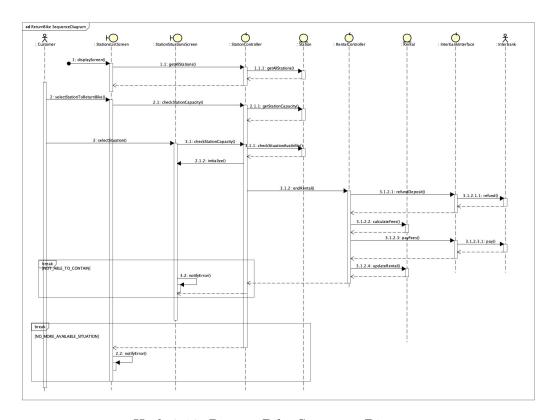
3.1.2 Sequence Diagram



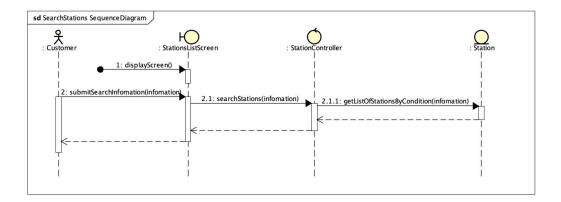
Hình 3.8: Deposit Order Sequence Diagram



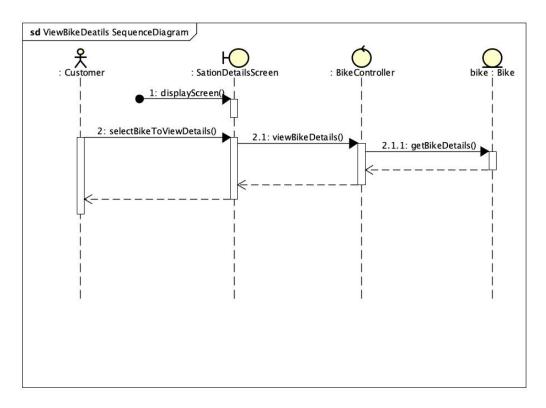
Hình 3.9: Rent Bike Sequence Diagram



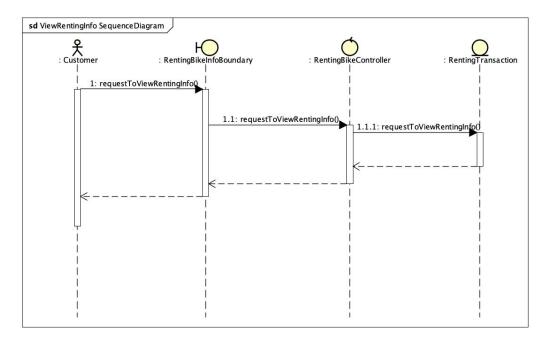
Hình 3.10: Return Bike Sequence Diagram



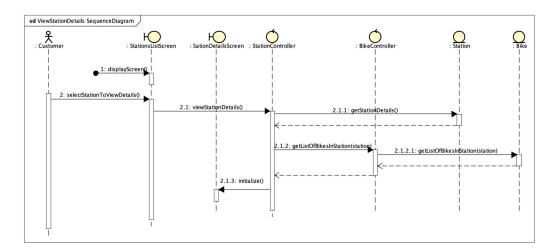
Hình 3.11: Search Stations Sequence Diagram



Hình 3.12: View Bike Details Sequence Diagram

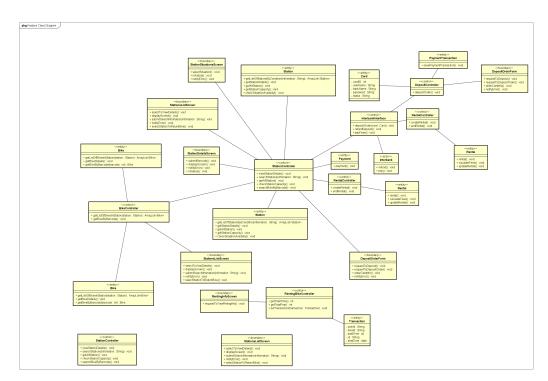


Hình 3.13: View Renting Info Sequence Diagram

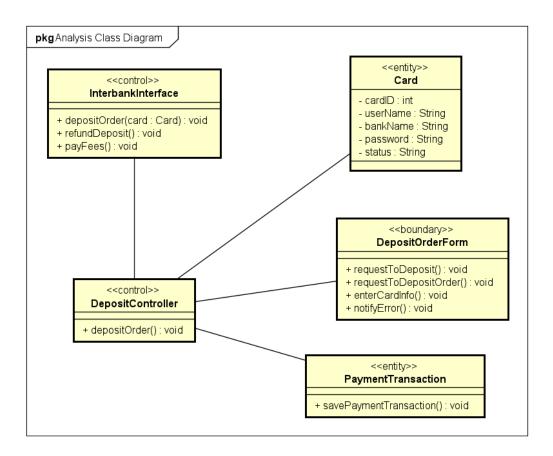


Hình 3.14: View Station Details Sequence Diagram

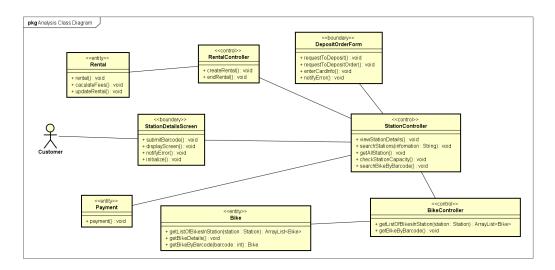
3.2 Analysis Class Diagram



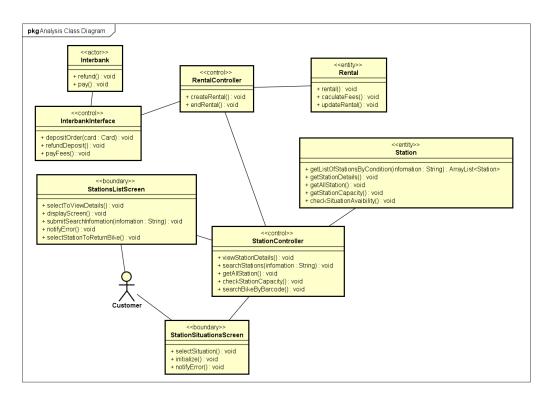
Hình 3.15: All Class Diagram



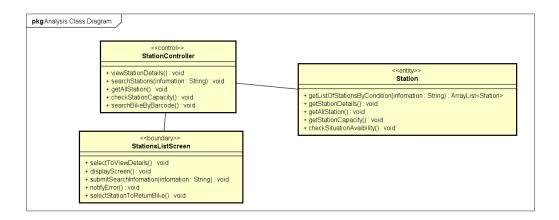
Hình 3.16: Deposit Order Class Diagram



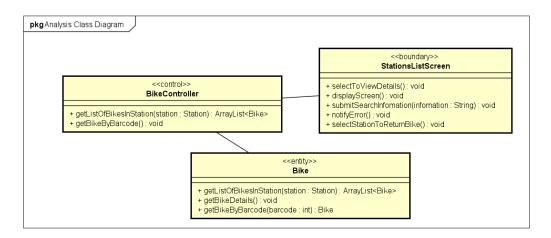
Hình 3.17: Rent Bike Class Diagram



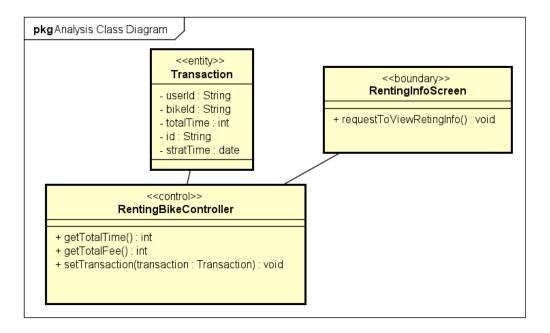
Hình 3.18: Return Bike Class Diagram



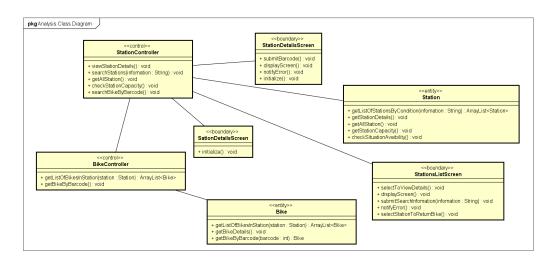
Hình 3.19: Search Stations Class Diagram



Hình 3.20: View Bike Details Class Diagram



Hình 3.21: View Renting Info Class Diagram

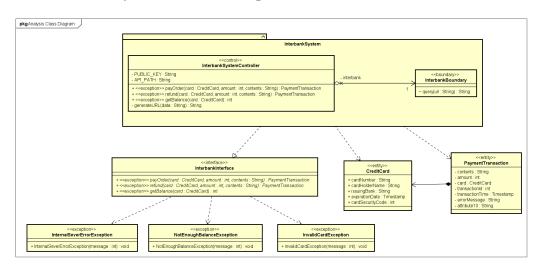


Hình 3.22: View Station Details Class Diagram

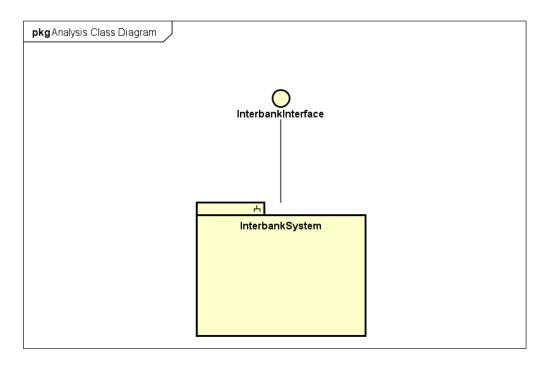
Usecase Design

4.1 Interface Design - Interbank System

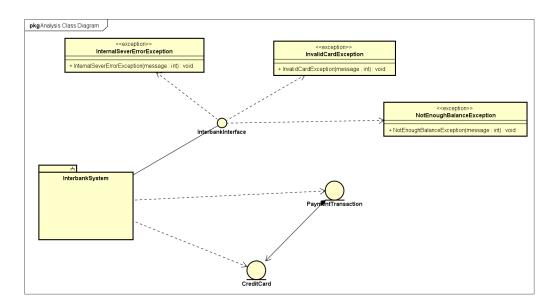
4.1.1 Analysis Class Diagram



Hình 4.1: Checkpoint

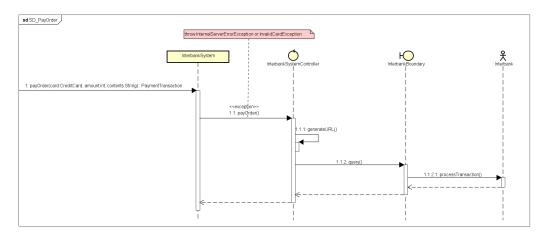


Hình 4.2: Subsystem

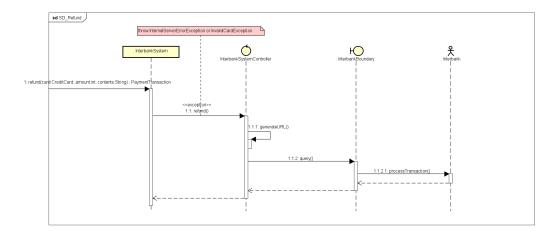


Hình 4.3: Subsystem Depencencies

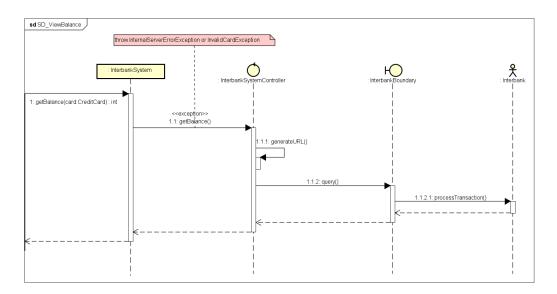
4.1.2 Sequence Diagram



Hình 4.4: Sequence Diagram của Pay Order



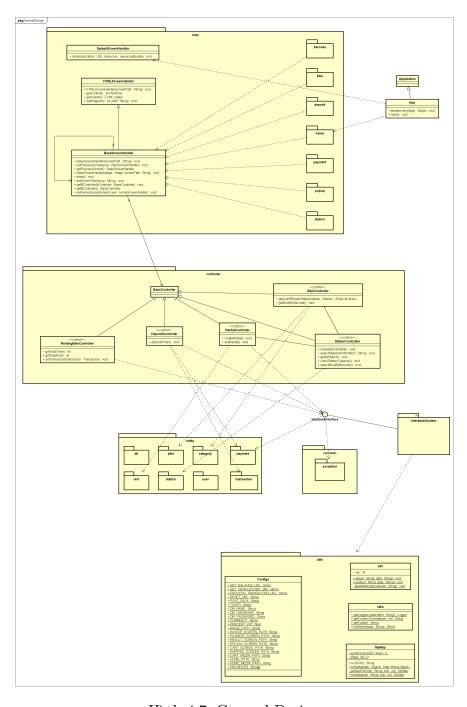
Hình 4.5: Sequence Diagram của Refund



Hình 4.6: Sequence Diagram của View Balance

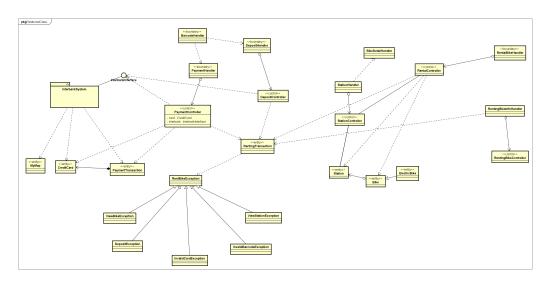
4.2 Class Design

4.2.1 General Design



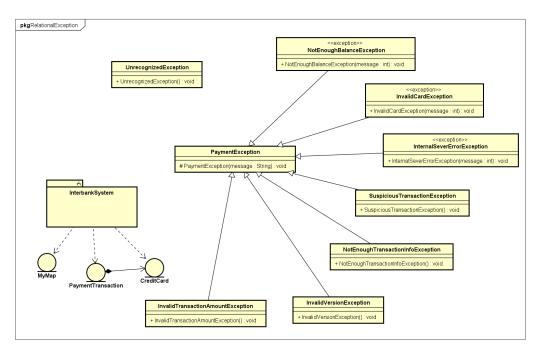
Hình 4.7: General Design

4.2.2 Relational Class



Hình 4.8: Relational Class

4.2.3 Relational Exception



Hình 4.9: Relational Exception

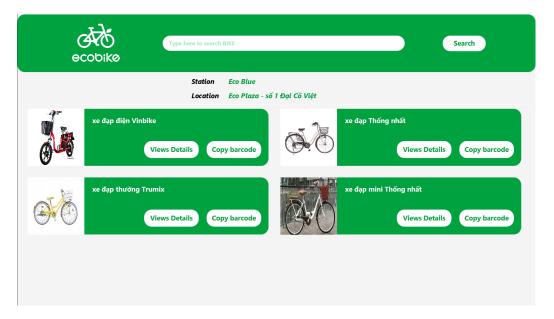
4.3 Graphical User Interface (GUI)



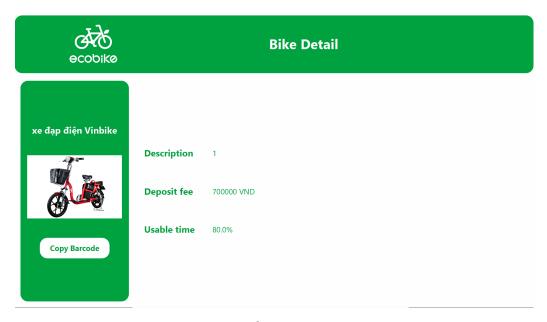
Hình 4.10: Màn hình Splash



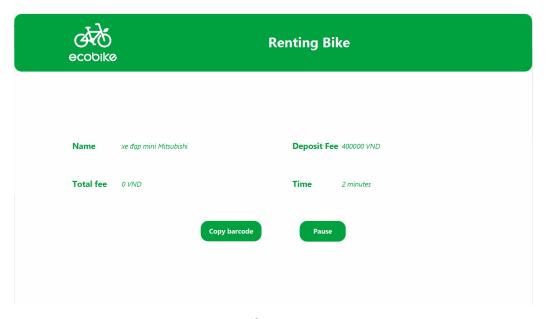
Hình 4.11: Màn hình chính



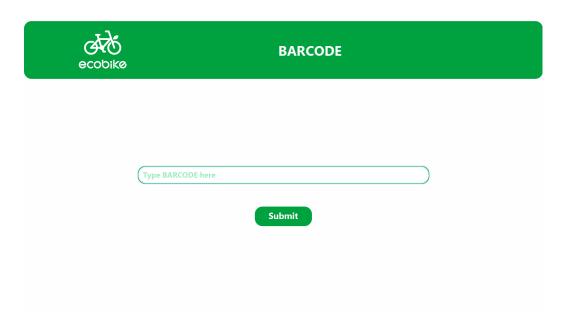
Hình 4.12: Màn hình hiển thị tất cả thông tin của station



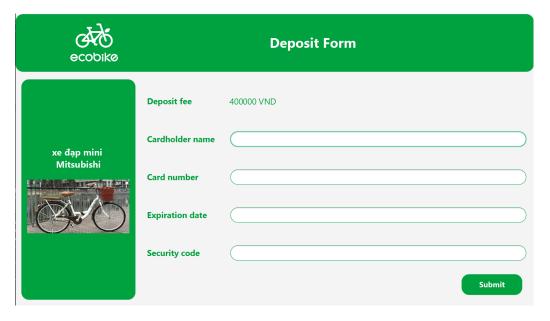
Hình 4.13: Màn hình hiển thị tất cả thông tin của xe



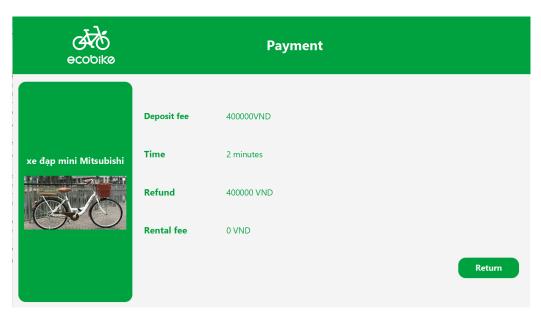
Hình 4.14: Màn hình hiển thị thông tin xa đang thuê



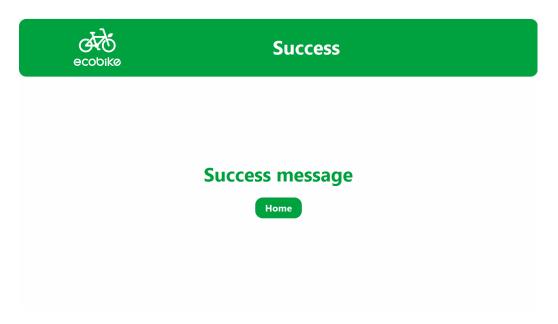
Hình 4.15: Màn hình nhập Barcode



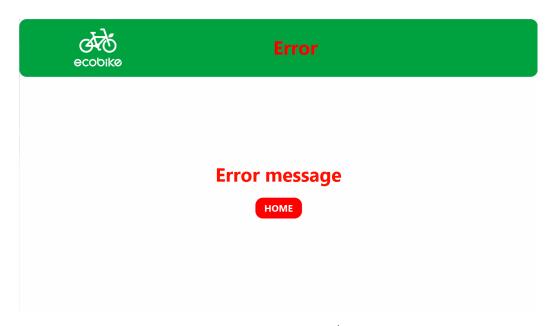
Hình 4.16: Màn hình đặt xe



Hình 4.17: Màn hình thanh toán thuế xe



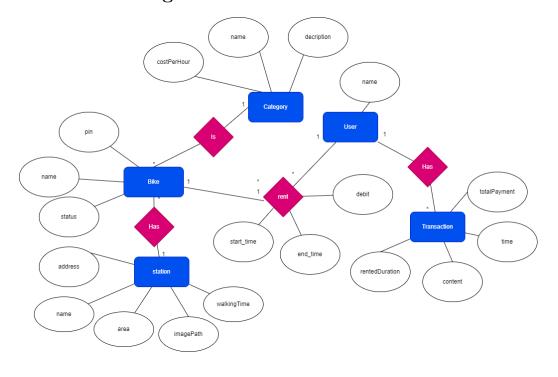
Hình 4.18: Màn hình thông báo giao dịch thành công với Interbank System



Hình 4.19: Màn hình thông báo giao dịch thất bại với Interbank System

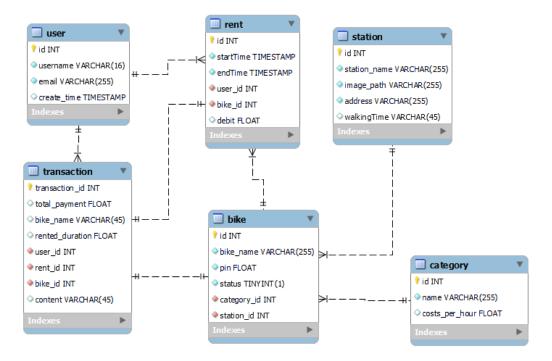
4.4 Data Modeling

4.4.1 E-R Diagram



Hình 4.20: Caption here

4.4.2 Database Diagram



Hình 4.21: Caption here

Nguyễn tắc thiết kế

5.1 Mục tiêu

Các kết quả cần phải đạt được: tối ưu hóa bộ nhớ kết hợp với tối ưu hóa tốc độc nhằm nâng cao trải nghiệm của người dùng. Tuy nhiên đây là dự án có thời gian phát triển ngắn nên ưu tiên những mẫu thiết kế đơn giản và các nguyên tắc thiết kế cũng chưa được chẽ.

5.2 Chiến lược kiến trúc

Do điều kiện cơ sở vật chất hạn hẹp, cụ thể là mỗi bãi xe chỉ có một hoặc một vài máy tính chuyên dụng cho khách hàng sử dụng khi thuê xe, trong khí đó sức chứa của bãi xe lên đến hàng trăm chiếc, nên một vài thiết kế sau cần được quan tâm.

- Úng dụng được phát triển trên nền tảng duy nhất là Java, database là MySQL. Điều này giúp hiệu năng của hệ thống cao hơn so với các ứng dụng được phát triển trên nhiều ngôn ngữ khác nhau. Bên cạnh đó còn giúp lập trình viên không bị phân tán quá nhiều.
- Cài đặt nhiều sub system nhất có thể, Điều này giúp cho hệ thống dễ dàng mở rộng và bảo trì về sau.
- Xây dựng các interface cho user, hardware để tăng tính tái sử dụng.
- Cover hết các lỗi có thể xảy ra.
- Phục vụ nhiều người nhất có thể trong cùng một lúc

- 5.3 Coupling và Cohesion
- 5.3.1 Phân tích tính Cohesion cho từng lớp
- 5.3.2 Phân tích tính coupling giữa các lớp Controller
- 5.4 Nguyên tắc thiết kế
- 5.5 Design Pattern

Tài liệu tham khảo